

Phụ lục IV

SỐ LƯỢNG HỢP ĐỒNG THỰC HIỆN CÔNG VIỆC CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ THEO NGHỊ ĐỊNH
SỐ 111/2022/NĐ-CP TRONG ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk)
(Đơn vị tính: người)

STT	Đơn vị	Tổng cộng	Mầm non	Tiểu học	THCS	THPT
1	Sở Giáo dục và Đào tạo	137				137
2	TP Buôn Ma Thuột	215	54	48	113	
3	Thị xã Buôn Hồ	45	23	18	4	
4	Huyện Buôn Đôn	53	22	29	2	
5	Huyện Cư M'gar	55	32	16	7	
6	Huyện Ea H'leo	47	37	7	3	
7	Huyện Ea Kar	116	67	35	14	
8	Huyện Ea Súp	131	23	71	37	
9	Huyện Krông Ana	34	25	6	3	
10	Huyện Krông Bông	106	60	39	7	
11	Huyện Krông Buk	18	13	0	5	
12	Huyện Krông Năng	48	23	25		
13	Huyện Krông Pắc	94	56	35	3	
14	Huyện Lắk	91	44	32	15	
15	Huyện M'Đrăk	56	26	26	4	
16	Huyện Cư Kuin	51	21	21	9	
Tổng cộng		1,297	526	408	226	137